PHỤ LỤC MẪU PCBs (đính kèm Công văn số…../PCLĐ-KHVT ngày …/11/2026

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
Máy biến thế (thuộc nhóm Tài sản cố định)					
1	Máy biến áp 63MVA hiệu EMC 63M0707222, No: 1504-47 - Trạm 110kV Phan Thiết	Máy	1	Trạm 110kV Phan Thiết	Mẫu 01
2	MBA 63MVA- 110kV - EMC (SM 63M0412133) Trạm 110kV Thuận Nam	Máy	1	Trạm 110kV Thuận Nam	Mẫu 02
3	MBA 40MVA- 110kV - EEMP (SM 004934-01) Trạm 110kV Hàm Tân	Máy	1	Trạm 110kV Hàm Tân	Mẫu 03
4	MBA 320KVA SM5081232576161	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 04
5	MBT 400KVA 15/0,4KV SM 140796284	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
6	MBA 50kVA SM MBA 50kVA SM: S040197432	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
7	MBT 320 KVA SM 30533103-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
8	MBA 1P 50 KVA SM: 71340113	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
9	MBT 320KVA SM: 91133219	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
10	MBA 1P 37.5 KVA SM : S 03081257	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
11	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5042125069222	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
12	MBT 25 KVA SM 20209150	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
13	MBA 1P 75 KVA SM: S050713263	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
14	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5072125121480	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 05
15	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5072125121510	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
16	MBA 50kVA SM: S04089595	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
17	MBT 50KVA SM: 00951047-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
18	MBA50 kVA-SM:01151390-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
19	MBT 100KVA LINDA 97 SM L842184YELA	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
20	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5042125068879	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
21	MBT 50KVA SM 40151191-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
22	MBA 50kVA SM: 90851659-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
23	MBT 100 KVA SM 80209141	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
24	MBA 50kVA SM: 20251138-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
25	MBT 320KVA 15/0,4KV SM 130696142	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
26	MBA 400 KVA SM:1 12400189	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
27	MBT 50 KVA SM S04089947	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
28	MBT 250 KVA-SM: 10723231-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 06
29	MBA 100KVA SM 00413094-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
30	MBA 25VA SM: S02050510	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
31	MBA 50KVA SM 11251593-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
32	MBT 25 KVA SM 00321761-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
33	MBA 25kVA SM: S02129599	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
34	MBA 1P 50 KVA SM 70451455-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 07
35	MBA 1 PHA 50KVA -SM:091500991	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
36	MBA 37.5kVA SM: 10131067-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
37	MBT 320 KVA -SM 90433046	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
38	MBT 50 KVA - SM 20151130-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
39	MBT 50 KVA - SM S040698413	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
40	MBT 25 KVA SM 10221420-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
41	MBA 15KVA SM 161150072	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
42	MBA 25kVA SM: 01221709-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
43	MBT 50 KVA SM 90951786-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
44	MBT 50 KVA - SM 30651946-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 08
45	MBA 50kVA SM: 00151137-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
46	MBA 1P 37.5 KVA SM : S 03081290	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
47	MBT 100 KVA THIBIDI SM 30613123-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
48	MBT 50 KVA -SM 60151047-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
49	MBT 400KVA 15/0,4KV SM 14049561	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
50	MBA 1P 50 KVA SM : S040812295	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
51	MBT 50KVA SM:S040295166	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
52	MBA 1P 37.5 KVA SM E 130780	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
53	MBA 1P 25 KVA SM:131251923	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
54	MBA 50kVA SM 040698136	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
55	MBA 15 KVA SM:S010608266	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
56	MBT 25 KVA SM K486890k72A	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
57	MBA 1P 75 KVA SM:E130876	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 09
58	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5072125121492	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
59	MBT 320 KVA MAT LAC (452320301)	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
60	MBA 50kVA SM: 00151140-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
61	MBA 37.5 KVA 1 PHA SM: E1300139015	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
62	MBT 50 KVA - SM 01051340-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
63	MBA 1PHA 75 KVA SM S050713210	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
64	MBT 25 KVA THIBIDI SM 5072125121497	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 10
65	MBA 1P 25 KVA SM:131251983	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
66	MBA 160 KVA SM 90897178	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
67	MBT 50 KVA SM 91051899-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
68	MBA 1P 25 KVA SM: 141252051	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
69	MBA 25kVA SM: S021298164	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
70	MBT 25 KVA KDC N2/2 SM 5022125013393	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
71	MBA 50KVA SM 04081217	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
72	MBT 25 KVA SM 90821787-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
73	MBA 1P 50 KVA SM 10351206-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
74	MBA 100KVA 3P SM:5082210568184	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 11
75	MBT 50 KVA - SM 20151131-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
76	MBA 1P 50 KVA SM:S040613101	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
77	MBT 50 KVA SM 90951780-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
78	MBT 25 KVA SM 20701557	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
79	MBT 320KVA SM 130595129	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
80	MBT 400KVA SM: 140595122	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
81	MBT 50 KVA SM 5082150161939	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
82	MBA 1P 75 KVA SM: S050713255	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
83	MBA 25KVA 81021848-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
84	MBA 75 KVA 1P SM 151751456	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
85	MBA50kVA-SM: 10151006	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
86	MBT 50 KVA SM 04070739	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 12
87	MBT 50 KVA SM 30451747-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
88	MBA 3P 400KVA SM 10543170-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
89	MBT 160 KVA SM 10316033-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
90	MBT 1000KVA 0,4/15-22 SM 12VN 2030783	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
91	MBA 160 KVA SM:090708141	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
92	MBA 1P EMF 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:S04059739	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	Mẫu 13
93	MBA 1P TBD 100KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:80911084	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
94	MBA EMF 1P 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:04079431	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
95	TBA 1P 75KVA 8.6/0.2KV SM:MATPLAQUE	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
96	MBA TBD 1P 50KVA 12,7/0,23KV SM:161503470 (Siêu giảm tổn thất)	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
97	MBA TBD 1P 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:91251287-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
98	TBA 3P EMF 160KVA 15-22/0.4KV BGLDTANT SM:09049790	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
99	MBA 3P ABB 160KVA 22/0.4KV ADB SM:2010251	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
100	MBA THIBIDI 160kVA 22/0,4 kV-Seri: T00006170	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
101	MBA EMF 3P 180KVA 15-22/0.4KV BGLDTANT-SM:100797127	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
102	MBA TBD 3P 100KVA 15-22/0.4KV SM:007132114-2	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	Mẫu 14
103	MBA TBD 3P 630KVA 15-22/0.4KV SM:20263008-2	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
104	TBA 3P 160KVA 15-22/0.4KV DALAT BGLDTANT SM:MAT LAC	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
105	T3 EMF 320KVA 15KV 220 380V SM:130697419	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
106	MBA THIBIDI3P 160KVA 15-22/0.4KV-SM:8912296-89	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
107	MBA EMF 3P 160KVA 15-22/0.4KV SM:09069912	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
108	MBA EMF 3P 100KVA 22/0.4KV Dự án KFW-Lộc Thắng, Bảo Lâm-SM:08039718	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
109	MBA EMF 3P 100KVA 15-22/0.4KV SM:080297413	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
110	MBA 3P 160KVA 15/0.4KV SM:205011-0	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
111	TBA 3P 160KVA 15-22/0.4KV KHU VUC DALAT SM:MAT LAC	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
112	Máy biến áp 3 pha 22/0,4kV 50kVA _No:10079_ CEMC	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	
113	Máy biến áp 3 pha 35(22)/0,4kV 50kVA_ No:07520709_ HANAKA	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	
114	Máy biến áp 1 pha 22/0,23kV 50kVA_ No:6122150197827_ THIBIDI/VN	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
115	Máy biến áp 3 pha 22/0,4kV 30kVA_ No:0711113_ BADA	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	Mẫu 15
116	Máy biến áp 3 pha 22(15)/0,4kV 50kVA_ No:90352028-2_ THIBIDI	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	
117	Máy biến áp 3 pha 22(10)/0,4kV 50kVA_No: 5112205743177_THIBIDI	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	
118	Máy biến áp 3 pha 22/0,4kV 50kVA_No: 5112205742165_ THIBIDI	Máy	1	DNO-KHO CS3 Đăk Nông	
Máy biến thế (thuộc nhóm Công cụ dụng cụ)				0	
1	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:020596126	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	Mẫu 16
2	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:05101288-21	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
3	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:21221362-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
4	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV-SM:71221644-22-BGLDTANT	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
5	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:020696256	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
6	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80621461-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
7	MBA TBD 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:90121144-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
8	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:60121085-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
9	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:020199124	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
10	MBA 1P 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV-SM:511368-21	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
11	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:04197293	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	Mẫu 17
12	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:020696254	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
13	MBA EMF 1P 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:S011097361	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
14	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80821654-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
15	MBA TBD 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:90121063	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
16	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80821657-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
17	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80821650-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
18	MBA TBD 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:4032110043072	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
19	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80821345-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
20	MBA TBD 1P 15KVA 12.7/0.2KV DA ĐTN-KV Cát Tiên SM:10901704-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
21	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV-SM:71221634-22-BGLDTANT	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	Mẫu 18
22	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:20421683-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
23	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT SM:90921032-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
24	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:60321379-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
25	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV SM:506957-21	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
26	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV-SM:71221635-BGLDTANT	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
27	MBA TBD 1P 25KVA 15-22/0.4KV BGLDTANT SM:71127491-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
28	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV BGLDTANT-SM:80421245-22	Máy	1	KHO TSC ĐỨC TRỌNG	
29	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:3092115170014	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 19
30	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:1122158	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
31	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21204446	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
32	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00951112-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
33	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S0410000345	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
34	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:305117-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
35	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4170746	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
36	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115058466	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
37	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:5029125177139	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
38	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:40121010-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
39	MBA 1P EMF 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S031196251	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 20
40	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11195155	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
41	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00831647-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
42	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:40297121	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
43	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751947-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
44	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:020303151	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
45	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4092125150412	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
46	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20751961-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
47	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21131163-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
48	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30621021	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
49	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10351213-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 21
50	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:021204245	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
51	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20421644	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
52	MBA 1P SHIHLIN 37,5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:V17333	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
53	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:81121993-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
54	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:40121300-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
55	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20931300-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
56	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4052150087232	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
57	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:131250662	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
58	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20421452-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
59	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10621454-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
60	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:01221043-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
61	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10801549-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
62	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:2050588	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
63	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10321669-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
64	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:04069526	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 22
65	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S020405859	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
66	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10821715-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
67	MBA 1P 25 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:Mất Name late	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
68	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10621155-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
69	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10821797-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
70	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:04089946	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
71	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:60251186-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
72	MBA 1P THIBIDI 100KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:060599115	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
73	MBA 1P GENERAL 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:L831242Yela	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
74	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10451579-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 23
75	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041203146	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
76	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:90921029-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
77	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S040895149	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
78	MBA 1P GENERAL 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:L842880Yela	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
79	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21000319	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
80	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:0921021-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
81	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10621142-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
82	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:91151212-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
83	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:020103107	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 24

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
84	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:401211500960	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 24
85	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S021296364	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
86	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4012115009073	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
87	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30121016-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
88	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S021097580	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
89	MBA 1P - 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:Mất Name late	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 25
90	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S04071305	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
91	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20501791-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
92	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30121015-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
93	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:201315-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
94	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:71231255-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
95	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11021486-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
96	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:91121609-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
97	MBA 1P - 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:YE25254202	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
98	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11001012-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
99	MBA 1P EMC 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S0505081261	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
100	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11101314-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 26
101	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:201005-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
102	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:7032150037174	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
103	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00151152-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
104	MBA 1P EMC 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:011202401	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
105	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4042115057282	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
106	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00601619-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
107	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S042125069233	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
108	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:07212531614	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
109	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751954-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
110	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20202275	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
111	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10301217-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
112	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S020810444	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
113	MBA 1P - 37,5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:6112137195091	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 27
114	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10301214-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
115	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115038404	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
116	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115038358	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
117	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:60951689-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
118	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30101085-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
119	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:171250402	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
120	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115038552	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 28
121	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:31101214-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
122	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115038508	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
123	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10601456-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
124	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10951384-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
125	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10121164-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
126	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:020408119	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
127	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10821585-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
128	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:31251288-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
129	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30121007-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
130	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30751282-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 29
131	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30451589-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
132	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20151094-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
133	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00321746-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
134	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:371231242-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
135	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21131762-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
136	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21051347-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
137	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10821791-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
138	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:509511-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
139	MBA 1P GENERAL 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:L835881Yela	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
140	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:60201056-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
141	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:90851660	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
142	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20121617-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 30
143	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20121614-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
144	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041104234	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
145	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:8022115038758	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
146	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:50751265-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
147	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041104232	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
148	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041104231	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
149	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20121308-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
150	MBA 1P SHILIN 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:V211902	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 31
151	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:91051898-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
152	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30751280-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
153	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041099176	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
154	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11021471-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
155	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:4042125064133	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
156	MBA 1P - 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:Mất Name late	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
157	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:31251320-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
158	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:040405814	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
159	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00421828-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
160	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11221522-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 32
161	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10401280-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
162	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00221570-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
163	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:131251963	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
164	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:40231183-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
165	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10351208-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
166	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:02050508	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
167	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:041008175	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
168	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751945-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
169	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:5092125177179	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
170	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751956-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
171	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:91151161-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 33
172	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:04010223	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
173	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20751989-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
174	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11251571-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
175	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:02050511	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
176	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:5042125051493	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
177	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00421826	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
178	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:91121582-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
179	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20751034-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
180	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S040198259	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 34
181	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:02050584	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
182	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751846-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
183	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S040197433	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
184	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S04081219	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
185	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S021097653	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
186	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11021379-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
187	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30121019-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
188	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10751942-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
189	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20121320-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
190	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:040505481	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 35
191	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:30101087-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
192	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:151250727	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
193	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:031296287	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
194	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:021004579	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
195	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:20501771-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
196	MBA 1P EMC 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:030205247	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
197	MBA 1P THIBIDI 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11131897-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
198	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11001015-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
199	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:238831	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
200	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:40121006-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 36
201	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10601406-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
202	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00321707-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
203	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:110301215-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
204	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00601561-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
205	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:501014-2	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
206	MBA 1P EMC 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:011202461	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
207	MBA 1P EMC 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:010203211	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
208	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:3020110722	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
209	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:011004246	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
210	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10401283-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 37
211	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00601616-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
212	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:11021474-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
213	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:091251445-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
214	MBA 1P - 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21021674-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
215	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10421848-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
216	MBA 1P 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:Mất Name late	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
217	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:110821781-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
218	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:59131445121	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
219	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:020297349	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
220	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:70621248-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 38
221	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10421833-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
222	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:21221163-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
223	MBA 1P - 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:71340299	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
224	MBA 1P THIBIDI 75KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:1517511434	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
225	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:5660013122	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
226	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:171501827	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
227	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:10451623-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
228	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:04069270	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	

STT	Tên tài sản	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ TÀI SẢN	Số lượng mẫu
229	MBA 1P THIBIDI 15KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:31712024	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
230	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:01221711-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	Mẫu 39
231	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:S04059735	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
232	MBA 1P SHILIN 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:V211892	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
233	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:00621204-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
234	MBA 1P EMC 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:040692124	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
235	MBA 1P THIBIDI 50KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:90851643-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
236	MBA 1P THIBIDI 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:71221647-22	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
237	MBA 1P EMC 37.5KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:03119312	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
238	MBA 1P EMC 25KVA 8.6-12.7/0.2-0.4KV -SM:02050579	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	
239	MBA 37,5KVA SM 6122225057480	Máy	1	BTH-KHO CS2 BÌNH THUẬN	